

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÒA BÌNH
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 45/2022/HSST

Ngày: 18/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thành Niên

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Giao

Bà Nguyễn Thị Lan

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Nga – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2022/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/HSST ngày 6 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Văn H, sinh năm 1987; Nơi sinh: Hòa Bình; Giới tính: Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm B 1, xã T, huyện C, tỉnh Hòa Bình

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phan Văn Ng (đã chết), Con bà: Lê Thị N; Vợ, con: Chưa; Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ năm.

Tiền án: Không

Tiền sự: 01, ngày 29/12/2021 bị Công an phường P, thành phố H, tỉnh Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 02/QĐ- XLHC ngày 29/12/2021

Nhân thân:

- Ngày 24/10/2012 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hòa Bình xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

- Ngày 21/7/2017 bị Công an phường C, thành phố H, tỉnh Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 21/9/2018 bị Công an phường P, thành phố H, tỉnh Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 12/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hòa Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng.

- Ngày 25/8/2020 bị Công an phường D, thành phố H, tỉnh Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 22/9/2020 bị Công an phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/01/2022 đến nay, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, có mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng:

Ông Lê Văn Q, sinh năm 1957

Nơi cư trú: tổ 6, phường Q, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 25/01/2022, Phan Văn H đi xe buýt từ nhà đến khu vực chân Dốc Cun, thuộc tổ 6, phường T, tỉnh Hòa Bình để tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây H gặp một người đàn ông không quen biết, bị cáo đặt vấn đề hỏi mua ma túy và được người này đồng ý bán cho 02 gói ma túy giá 500.000đ, sau khi mua được ma túy H cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc và đi tìm địa điểm để sử dụng ma túy. Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 26/01/2022 khi H đang đi bộ đến khu vực tổ 6, phường Q, thành phố H thì bị Tổ công tác đội cảnh sát phòng chống tội phạm ma túy Công an thành phố H phối hợp với phòng PK02 Công an tỉnh Hòa Bình phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Bản kết luận giám định số 39/KLGD-CAT- PC 09 ngày 27/01/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: *“Viên nén màu hồng trong gói ký hiệu M1 trong phong bì niêm phong, một mặt ghi: Đối tượng bị bắt Phan Văn H gửi giám định có khối lượng 0,11gam là loại ma túy methamphetamine”*

“Chất bột dạng cục màu trắng trong gói ký hiệu M2 trong phong bì niêm phong, một mặt ghi: Đối tượng bị bắt Phan Văn H gửi giám định có khối lượng 0,30gam là loại ma túy heroine”

Bản cáo trạng số: 47/CT-VKS-TP ngày 26/04/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình truy tố: Phan Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kết thúc quá trình tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố; Về hình phạt: đề nghị HĐXX áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, 38, 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS xử phạt: Phan Văn H mức án từ 18 đến 21 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị tuyên xuất hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng hoàn lại sau giám định chất ma túy mang tên: Phan Văn H, mép dán niêm phong có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

+ Trả lại cho bị cáo Phan Văn H các tài sản, đồ vật sau:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, bên trong có 02 sim Viettel, số ImEI 1: 355634046438021, đã qua sử dụng.

- 01 ví da màu đen đã qua sử dụng cũ, rách mép xung quanh, mặt trước ví có in chữ TOMA, bên trong ví không có đồ vật, tài sản gì.

- Số tiền 2.350.000đ thu giữ của Phan Văn H trong quá trình điều tra vụ án.

- Đối với hành vi bán ma túy của người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng không xác định được đối tượng, nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo trình bày lời bào chữa, thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, về hình phạt đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi và Quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Do vậy hành vi và Quyết định tố tụng trên là hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, người làm chứng vắng mặt, tuy nhiên trước đó đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra, sự vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử, do vậy vụ án được tiếp tục xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về căn cứ buộc tội, gỡ tội, tội danh và điều luật áp dụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Phan Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, cũng như các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, do đó có cơ sở xác định: khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/01/2022 tại khu vực chân dốc Cun, thuộc tổ 6, phường Thái Bình, tỉnh Hòa Bình Phan Văn H đã có hành vi mua 02 gói ma túy giá 500.000đ của một người đàn ông không quen biết, sau khi mua được ma túy H cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc để đi tìm địa điểm sử dụng. Khoảng 00 giờ 15 ngày 26/01/2022 khi H đi đến khu vực tổ 6, phường Q, thành phố H thì bị Tổ công tác của đội cảnh sát phòng chống ma túy Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Khối lượng ma túy H tàng trữ là 0,41gam, gồm các

chất ma túy heroin và methamphetamine, H khai nhận mục đích mua và tàng trữ để sử dụng. Hành vi nêu trên của Phan Văn H đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 249 BLHS.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận: Phan Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Phan Văn H là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song do cần ma túy để sử dụng, coi thường pháp luật nên vẫn cố ý thực hiện dẫn đến phạm tội.

Hành vi bị cáo thực hiện ra xâm hại đến chính sách quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an xã hội trên địa bàn, mặt khác tội phạm về ma túy còn là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm khác, do đó cần xử lý nghiêm minh, có hình phạt tương xứng mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, bị cáo là người có nhân thân xấu, bản thân nghiện chất ma túy, có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã nhiều lần có hành vi vi phạm pháp luật và bị xử lý, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa bản thân, nay tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật. Do vậy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét hiện bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, nên áp dụng tình tiết này để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu xuất hủy chất ma túy là vật chứng vụ án được hoàn lại sau giám định.

Xét không liên quan đến tội phạm, nên trả lại bị cáo Phan Văn H các tài sản, đồ vật sau:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, bên trong có 02 sim Viettel, số ImEI 1: 355634046438021, đã qua sử dụng.

- 01 ví da màu đen đã qua sử dụng cũ, rách mép xung quanh, mặt trước ví có in chữ TOMA, bên trong ví không có đồ vật, tài sản gì.

- Số tiền 2.350.000đ thu giữ của Phan Văn H trong quá trình điều tra vụ án.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng do không rõ lại lịch, địa chỉ nên chưa xác định được đối tượng cụ thể. Cơ quan điều tra tiếp tục có kế hoạch xác minh làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định, do vậy Tòa không đề cập.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phan Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Phan Văn H phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”
2. Căn cứ: điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 47 BLHS, Điều 106, 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.
3. Xử phạt: Phan Văn H 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 26/01/2022.
4. Về xử lý vật chứng:
 - + Tuyên xuất hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng hoàn lại sau giám định chất ma túy mang tên: Phan Văn H, mép dán niêm phong có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.
 - + Trả lại cho bị cáo Phan Văn H tài sản, đồ vật sau:
 - 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, bên trong có 02 sim Viettel, số ImEI 1: 355634046438021, đã qua sử dụng.
 - 01 ví da màu đen đã qua sử dụng cũ, rách mép xung quanh, mặt trước ví có in chữ TOMA, bên trong ví không có đồ vật, tài sản gì.
 - 01 phong bì niêm phong vật chứng, một mặt ghi số tiền 2.350.000đ thu giữ của Phan Văn H.

Vật chứng có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng số: 56 /BB ngày 13 tháng 5 năm 2022, hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hòa Bình.
5. Về án phí: Bị cáo Phan Văn H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.
6. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

- Sở Tư Pháp tỉnh HB;
- VKSND cùng cấp;
- CQĐT, CQTHAHS cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Bị cáo, người liên quan;
- Trại tạm giam;
- Công thông tin điện tử TAND;
- Lưu HSVA.

Bùi Thành Niên